TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2024/QĐST- HNGĐ	*Tam Đảo, ngày 26 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Trần và bà Đỗ Thị Hồng Dung

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương, Kiểm sát viên

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị C, sinh năm 1991; nơi đăng ký thường trú: T3, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Trương Văn Y, sinh năm 1985; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: T3, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị C và anh Trương Văn Y.

Về nuôi con chung: Giao cho anh Trương Văn Y tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Anh T, sinh ngày 25/11/2012. Giao cho chị Trịnh

Thị C được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Thị Ngọc Á, sinh ngày 20/11/2008. Chị C, anh Y không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị C, anh Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trịnh Thị C tự nguyện chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0001813 ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Chị Trịnh Thị C đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND TT Hợp Châu, Tam Đảo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

MẦU VĂN MÙI